

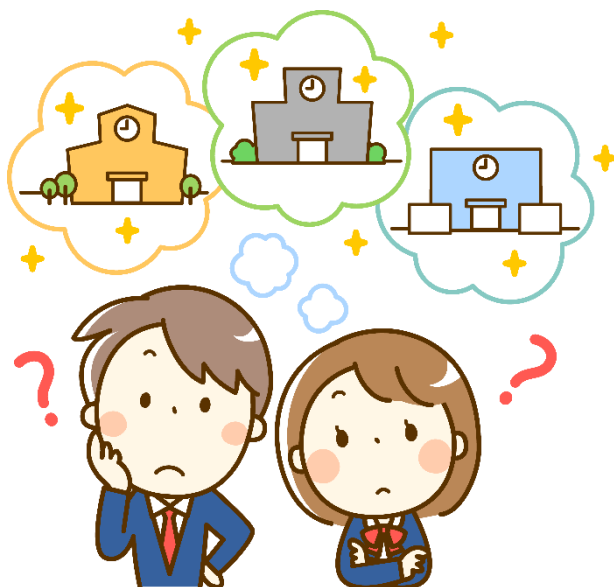
日本語

Tiếng Việt

がいこくじん こ ほごしゃ しんろ
外国人の子どもと保護者のための進路ガイダンス 2024

BUỔI HƯỚNG DẪN ĐỊNH HƯỚNG TƯƠNG LAI CHO
TRẺ EM VÀ PHỤ HUYNH NƯỚC NGOÀI 2024

しりょう
資料 / Tài liệu



13:00 ~ 16:30, ngày 27/7/2024 (Thứ 7)

Phòng hội nghị, tầng 5, Trung tâm Quốc tế Nagoya

しゅさい こうざい なごやこくさい
主催：(公財)名古屋国際センター
Tổ chức: Trung tâm Quốc tế Nagoya

きょうさい なごやしきょういくいんかい
共催：名古屋市教育委員会

Đồng tổ chức: Ủy ban giáo dục thành phố Nagoya

こうえん あいちけんきょういくいんかい
後援：愛知県教育委員会

Hỗ trợ: Ủy ban giáo dục tỉnh Aichi

※ Nội dung trong tài liệu này là thông tin tại thời điểm tháng 7/2024.

本事業は、名古屋市の指定管理事業です





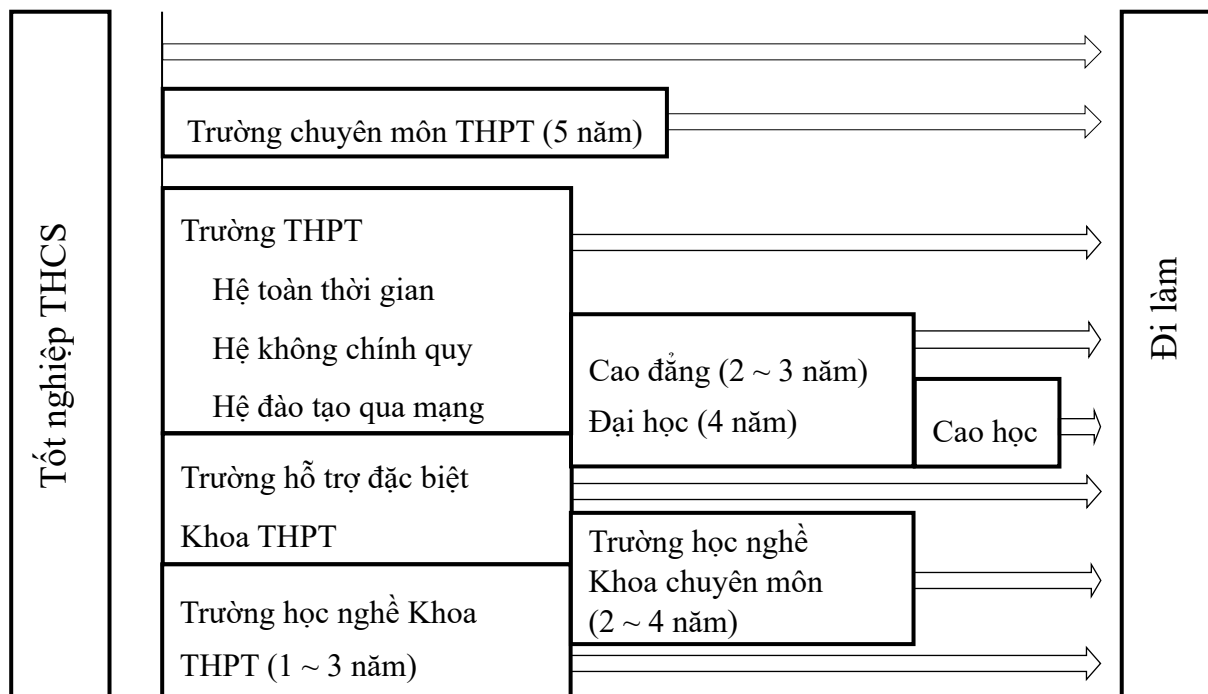
I Về định hướng tương lai sau khi tốt nghiệp THCS	1
II Về định hướng cho những người chưa tốt nghiệp THCS	10
【Tài liệu 1】 Về nhóm A và B của trường THPT công lập (Hệ toàn thời gian)	11
【Tài liệu 2】 Nơi có thể xem được các bài thi của 5 năm trước	11
Giới thiệu các trường	
Trường THPT Aichi Kenritsu Nakagawa Seiwa	12
Trường Chuyên môn Nagoya Kougakuin	
- Gakkou Houjin Denpa Gakuen	13
Trường Chuyên môn Nagoya Jouhou – Nagoya Gakuen	14
Trường THPT Aichi Kenritsu Johoku Tsubasa	15
Trường THPT Nagoya Shiritsu Kougyou - Khoá không chính quy (Ca tối)	16
Trường THPT Nagoya Shiritsu Chuo - Khoá không chính quy (Ca tối)	17

I Về định hướng tương lai sau khi tốt nghiệp THCS

1 Hướng đi chủ yếu sau khi tốt nghiệp THCS

Sau khi tốt nghiệp THCS, có thể đi làm hoặc học lên THPT.

Trong hầu hết các trường hợp, cần kiểm tra học lực và phỏng vấn với trường



Sau khi tốt nghiệp trường THPT thì cơ hội làm việc cũng như nghề nghiệp sẽ tăng lên



Chưa tốt nghiệp THCS thì không thể vào học THPT



Với người chưa tốt nghiệp THCS thì tham khảo trang 10
「II Định hướng tương lai cho những người chưa tốt nghiệp THCS」

Các từ hay xuất hiện trong tài liệu này



公立 (công lập) ... trường được lập bởi nhà nước, tỉnh hoặc thành phố

私立 (tư lập) ... được lập bởi cá nhân hoặc tư nhân

考查 / 試験 ... khảo thí * 検査 cũng được hiểu nghĩa là khảo thí

入試 ... Thi đầu vào

受検 / 受験 ... Dự thi đầu vào

2 Các loại trường THPT

(1) Trường THPT công lập và Trường THPT tư lập


Trường THPT công lập	Trường THPT tư lập
<ul style="list-style-type: none">○ Ngoài các khoa thông thường, còn có các khoa như khoa công nghiệp, khoa thương nghiệp, khoa tổng hợp,○ Có cả hệ không chính quy và đào tạo từ xa	<ul style="list-style-type: none">○ Tùy trường mà phương châm đào tạo khác nhau○ Có trường có cả khoa công nghiệp và thương nghiệp

(2) Ngoài ra còn có các trường

Trường THPT quốc lập và trường chuyên môn THPT quốc lập
Có thể lấy bằng tốt nghiệp THPT tại Trường học nghề khoa THPT

3 Về Trường THPT công lập

※ Từ kỳ tuyển sinh năm 2024, thí sinh có thể đăng ký dự thi trực tuyến trên website.

 Để biết thêm thông tin về hướng dẫn đăng ký trực tuyến, hãy xem mục 8. Giới thiệu về đăng ký dự thi trực tuyến trên trang 8.

(1) Hệ toàn thời gian và Hệ không chính quy

Hệ toàn thời gian	Hệ không chính quy
<ul style="list-style-type: none">○ Học từ sáng tới chiều○ Khóa 3 năm	<ul style="list-style-type: none">○ Hệ không chính quy ca ngày: học 4 tiếng ban ngày○ Hệ không chính quy ca tối: học 4 tiếng từ buổi chiều○ Học trong 4 năm○ Ở một số nơi, bạn có thể tốt nghiệp trong ba năm.

Ngoài ra, còn có các trường đào tạo từ xa.

(2) Có nhiều khoa khác nhau

Khoa thông thường	Học trọng tâm vào các môn như Quốc Ngữ, Toán, Tiếng Anh. Có thể đặt mục tiêu cho học lên hay đi làm
Khoa chuyên môn	Có các khoa như khoa công nghiệp, thương nghiệp, nông nghiệp, gia đình, phúc lợi Học về kỹ thuật cũng như kỹ năng chuyên môn
Khoa tổng hợp	Có thể chọn chương trình học theo định hướng tương lai

Ở các trường THPT tư lập cũng có các khoa công nghiệp, thương nghiệp, v.v.

(3) Về kì thi đầu vào trường THPT công lập hệ toàn thời gian

① Tuyển chọn học sinh người nước ngoài

Học sinh mà bản thân hay phụ huynh của học sinh đó có quốc tịch nước ngoài, và có thời gian ở Nhật dưới 6 năm vẫn có thể dự thi được.

Dự thi kiểm tra học lực và phỏng vấn.

Bài kiểm tra học lực gồm các bài thi cơ bản về Quốc ngữ, toán và tiếng Anh. Trong bài thi có phiên âm chữ hiragana trên chữ kanji.

Các trường dưới đây có tuyển

【Khoa thông thường】

Khu vực Owari	Khu vực Mikawa
Trường THPT Nagoya Minami	Trường THPT Koromodai
Trường THPT Komaki	Trường THPT Anjo Minami
Trường THPT Higashiura	Trường THPT Mito Aoba

【Khoa chuyên môn • Khoa tổng hợp】

Trường THPT Toyota Koka (Khoa công nghiệp)	Trường THPT Iwakura Sougou (Khoa tổng hợp)
Trường THPT Toyokawa Koka (Khoa công nghiệp)	Trường THPT Chiryu (Khoa tổng hợp)
Trường THPT Nakagawa Seiwa (Khoa Career Business)	Trường THPT Toyohashi Nishi (Khoa tổng hợp)



Để biết được có thể đăng kí dự kì thi tuyển chọn học sinh nước ngoài được hay không thì xin liên hệ khoa giáo dục THPT của ủy ban giáo dục tỉnh Aichi.

☎ 052-954-6786

② Thi tuyển chọn thông thường

Trường THPT công lập được chia làm 2 nhóm A và B

Từ các trường trong nhóm A và B có thể đăng kí nguyện vọng 1 nhóm 1 trường, tối đa được 2 trường.

Dự thi môn quốc ngữ, xã hội, toán, vật lý, tiếng Anh bằng hình thức thi trắc nghiệm.

Chỉ được dự kì thi 1 lần.

Có trường có thêm phần thi phỏng vấn.



Giới thiệu về nhóm A và nhóm B có ở phần 【Tài liệu 1】 ở trang 11

③ Thi tuyển chọn có tiền cứ

Có nhận học sinh được trường THCS tiền cứ.

Có phỏng vấn.

④ Tuyển chọn đặc biệt

Chỉ 1 số trường thực hiện

Thi phỏng vấn. Dự 1 bài thi trong các các môn viết luận, kiểm tra học lực cơ bản, thuyết trình.

⑤ Tuyển chọn du học sinh về nước

Người đã sống cùng người bảo hộ trên 2 năm ở nước ngoài trở về nước và sống ở Nhật dưới 2 năm có thể dự thi.

Có kiểm tra học lực và phỏng vấn.

(4) Về kì thi nhập học trường THPT công lập hệ không chính quy

Kiểm tra học lực bao gồm những câu hỏi cơ bản các môn quốc ngữ, toán học, tiếng Anh. Còn có viết văn và phỏng vấn.

Có thể dự thi ở bất kì trường THPT hệ không chính quy trong tỉnh.

【Hệ không chính quy ca tới】

Khoa thông thường		
Trường THPT Meiwa	Trường THPT Nagoya Nishi	Trường THPT Atsuta
Trường THPT Kasugai	Trường THPT Inuyama	Trường THPT Kochino
Trường THPT Komaki	Trường THPT Ichinomiya	Trường THPT Tsushima
Trường THPT Yoksuka	Trường THPT Obu	Trường THPT Toyota Nishi
Trường THPT Okazaki	Trường THPT Hekinan	Trường THPT Anjo
Trường THPT Isshiki	Trường THPT Gamagori	Trường THPT Nagoya shiritsu Chuo
Trường THPT Toyohashi shiritsu Toyohashi		

Khoa công nghiệp	Khoa thương nghiệp
Trường THPT Johoku Tsubasa (Khoa chế tạo sản phẩm)	Trường THPT Seto Koka (Khoa kinh doanh tổng hợp)
Trường THPT Nagoya Koka (Khoa cơ khí)	Trường THPT Handa Shogyo (Khoa kinh doanh tổng hợp)
Trường THPT Toyota Koka (Khoa cơ khí)	Trường THPT Nagoya shiritsu Chuo (Khoa thương nghiệp)
Trường THPT Okazaki Koka (Khoa cơ khí)	Trường THPT Toyohashi shiritsu Toyohashi (Khoa kinh doanh tổng hợp)
Trường THPT Kariya Higashi (Khoa cơ khí)	
Trường THPT Toyohashi Koka (Khoa cơ khí)	
Trường THPT Nagoya shiritsu Kogyo (Khoa kĩ thuật công nghiệp)	

【Hệ không chính quy ca ngày】

Khoa thông thường		Khoa tổng hợp
Trường THPT Ichinomiya Okoshi Kogyo	Trường THPT Yutakano	Trường THPT Johoku Tsubasa
Trường THPT Kariya Higashi	Trường THPT Mito Aoba	
Trường THPT Saya	Trường THPT Nagoya shiritsu Chuo	
Trường THPT Taketoyo	Trường THPT Toyohashi shiritsu Toyohashi	

4 Về trường THPT tư lập

(1) Đặc trưng của trường THPT tư lập

Tùy theo trường THPT tư lập mà có đặc trưng khác nhau.

Hãy thu thập thông tin tại các buổi giới thiệu về trường học và Hội thảo các trường tư lập Aichi.

Hội thảo các trường tư lập Aichi

Thời gian: Ngày 22 (Thứ 5) và ngày 23 (Thứ 6), tháng 8 năm 2024

Địa điểm: Dolphin's Arena – Nhà thi đấu tỉnh Aichi (Nagoya-shi Naka-ku Ninomaru 1-1)

(2) Thi đầu vào trường THPT tư lập

Có thi nhập học có tiên cử và thi nhập học thông thường

Thi nhập học có tiên cử	Thi nhập học thông thường
<ul style="list-style-type: none"><input type="radio"/> Chỉ dự thi được 1 trường<input type="radio"/> Nếu đậu thì không thể dự thi trường khác<input type="radio"/> Kiểm tra học lực và phỏng vấn	<ul style="list-style-type: none"><input type="radio"/> Thi được nhiều trường<input type="radio"/> Có thể dự thi trường THPT công lập<input type="radio"/> Kiểm tra học lực bằng thi 5 môn giáo khoa<ul style="list-style-type: none">※ Cũng có trường thi 3 môn giáo khoa※ Cũng có trường có thi phong vấn

5 Về trường học nghề Khoa THPT

(1) Đặc trưng trường học nghề Khoa THPT

Là trường tư lập

Có thể lấy được bằng cấp và kĩ thuật có liên quan đến công việc.

Có nhiều trường lấy được bằng tốt nghiệp THPT.

(2) Nội dung học

Phân khoa trang phục, gia chánh	Học về nấu ăn và thời trang
Phân khoa công nghiệp	Học về cơ khí, điện tử và điện
Phân khoa vệ sinh	Học về nấu ăn, làm đẹp, làm tóc
Phân khoa thương nghiệp, nghiệp vụ	Học về kinh doanh
Phân khoa văn hóa giáo dục	Học về âm nhạc, mỹ thuật và thiết kế
Phân khoa phúc lợi xã hội	Phân khoa phúc lợi, điều dưỡng

Hãy thu thập thông tin tại các buổi giới thiệu về trường học và Hội thảo các trường học nghề (khoa THPT) của Aichi.

Hội thảo các trường học nghề (khoa THPT) của Aichi

Thời gian: Thứ 7, ngày 14 tháng 9 năm 2024

Địa điểm: NADYA PARK (Nagoya-shi Naka-ku Sakae 3-18-1)

(3) Thi tuyển đầu vào trường học nghề Khoa THPT

Tùy vào trường dự thi mà có sự khác nhau. Hãy xác nhận với thầy cô của trường.

6 Hướng dẫn định hướng tương lai tại THCS

(1) Buổi thuyết minh về định hướng tương lai

Học sinh năm 3 và người bảo hộ tập trung tại địa điểm như là phòng tập thể dục để lắng nghe thuyết trình về định hướng tương lai.

Thuyết trình về cách quyết định chọn hướng đi tương lai.

Có thể nghe các anh chị đã tốt nghiệp kể chuyện về cách định hướng tương lai.

(2) Khảo sát nguyện vọng về định hướng tương lai

Ghi nguyện vọng trường muốn vào học và bảng khảo sát nhận được từ trường.

Nộp bảng khảo sát vào một vài ngày sau khi nhận. Chú ý kì hạn nộp.

(3) Trò chuyện cá nhân với phụ huynh

Để có thể quyết định hướng đi tương lai một cách cụ thể, giáo viên chủ nhiệm sẽ nói chuyện riêng với học sinh và người bảo hộ.

(4) Tờ bướm, Shinrodayori

Nhận được tờ bướm và Shinrodayori từ trường học.

Có nhiều thông tin quan trọng như là kì hạn nộp hồ sơ.

Có ghi nhiều thông tin về buổi tư vấn nhập học và các buổi tư vấn tuyển sinh của các trường THPT.

7 Lịch trình cho đến khi dự thi nhập học của năm 3 trường THCS

(1) Lịch trình quyết định hướng đi tương lai (ví dụ)

Tháng	Các việc được tiến hành
Tháng 4	Buổi thuyết minh về định hướng tương lai/ Khảo sát nguyện vọng về định hướng tương lai
Tháng 5	Thi giữa kỳ
Tháng 6	Thi cuối kỳ/ Tư vấn giáo dục
Tháng 7	Trò chuyện cá nhân với phụ huynh
Tháng 8	※Nên tham gia các buổi giới thiệu về trường học và trải nghiệm học thử của trường
Tháng 9	Khảo sát nguyện vọng về định hướng tương lai
Tháng 10	Thi giữa kỳ
Tháng 11	Tư vấn giáo dục/ Thi cuối kỳ
Tháng 12	Trò chuyện cá nhân với phụ huynh ※Tư vấn thi trường tư lập
Tháng 1	Trò chuyện cá nhân với phụ huynh ※Tư vấn thi trường công lập
Tháng 2	Kì thi đầu vào bắt đầu từ tháng 1 Tham khảo bảng dưới
Tháng 3	

※Lịch trình và cách tiến hành của từng trường khác nhau

(2) Lịch Trình kì thi đầu vào (1 phần)

	THPT tư lập	THPT công lập	
		Hệ toàn thời gian	Hệ không chính quy
Ngày 15 tháng 1 (thứ 4)	Kỳ thi nhập học có tiến cử		
Ngày 22 tháng 1 (thứ 4) Ngày 23 tháng 1 (thứ 5) Ngày 24 tháng 1 (thứ 6)	Kỳ thi nhập học thông thường		
Ngày 06 tháng 2 (thứ 5)		Tuyển chọn học sinh người nước ngoài Thi tuyển chọn có tiến cử / tuyển chọn các chương trình đặc biệt	
Ngày 13 tháng 2 (thứ 5)			Thi nhập học
Ngày 26 tháng 2 (thứ 4)		Thi tuyển chọn thông thường	
Ngày 17 tháng 3 (thứ 2)		Thi nhập học (Tuyển lần 2)	(Nếu số lượng khách mời tham gia còn chỗ trống) Thi nhập học (Dự định)



Hãy tham gia buổi giới thiệu về trường học và trải nghiệm học thử của trường
Khi tham gia sẽ thấy rõ sự khác nhau giữa các trường tư lập
Đăng kí trực tiếp với trường THCS hoặc đăng kí trong trang web của trường THPT



Hãy tham gia vào buổi thuyết trình tập trung chung giữa trường THPT tư lập và trường học nghề
Có buổi tư vấn cá nhân
Lịch trình được ghi ở trang 5, 6

8 Giới thiệu về đăng ký dự thi trực tuyến

Các trường trung học phổ thông công lập tỉnh Aichi sử dụng hệ thống đăng ký dự thi trực tuyến. Học sinh đăng ký thông tin dự thi thông qua hệ thống trực tuyến. Học sinh phải in phiếu dự thi nhận được trên web đăng ký và đem theo vào ngày dự thi.

Các web đăng ký có thể được truy cập từ máy tính cá nhân, điện thoại, v.v.

Học sinh cần chuẩn bị Email để nộp đơn đăng ký. Vui lòng chuẩn bị đầy đủ mọi thứ.



Liên hệ:

Hội đồng giáo dục tỉnh Aichi, phòng giáo dục THPT Nhóm hướng nghiệp

☎ 052-954-6786



9 Chi phí

	THPT công lập		THPT tư lập
	Hệ toàn thời gian	Hệ không chính quy	
Lệ phí dự thi	2,200 yên	950 yên	Khoảng 13,000 yên
Tiền nhập học	5,650 yên	2,100 yên	Khoảng 200,000 yên
Tiền học phí	118,800 yên / 1 năm	32,400 yên / 1 năm	Khoảng 500,000 yên / 1 năm
Những thứ cần thiết khi nhập học※	Khoảng từ 130,000~180,000 yên		Khoảng 300,000 yên

※ Tiền đồng phục, sách giáo khoa, tiền tổ chức các buổi học ngoại khóa, hội phí Hội học sinh, tiền trang thiết bị, v.v...



Tiền hỗ trợ để học sinh học sẽ do nhà nước và tỉnh hỗ trợ, nhưng là sau khi nhập học. Hãy chuẩn bị tiền trước khi nhập học



Về tiền nhập học của trường THPT tư lập

Nếu đỗ kì thi tuyển chọn có tiến cử, trong vòng vài ngày sau khi công bố trúng tuyển, bạn sẽ phải đóng toàn bộ tiền nhập học.

Nếu đỗ kì thi tuyển chọn thông thường, trong vòng vài ngày sau khi công bố trúng tuyển, bạn sẽ cần đóng trước một phần tiền nhập học (20,000 yên). Phần còn lại sẽ đóng sau khi trường THPT công lập công bố kết quả.

Nếu không đóng tiền nhập học, **kết quả trúng tuyển sẽ bị hủy bỏ!** Xin hãy lưu ý điều này!

10 Chế độ học bổng

Có chế độ học bổng hỗ trợ chi phí học và nhập học. Có khoản phải trả lại cũng có khoản không cần trả lại.

(1) Học bổng không cần trả lại

Tùy vào thu nhập của gia đình mà tiền hỗ trợ sẽ khác nhau như bảng dưới đây

	THPT công lập		THPT tư lập
	Hệ toàn thời gian	Hệ không chính quy	
Tiền nhập học	Miễn trừ toàn bộ	Miễn trừ toàn bộ	Hỗ trợ từ 100,000 ~ 200,000 yên
Tiền học phí	Hỗ trợ toàn bộ	Hỗ trợ toàn bộ	Từ 9,900 yên ~ 35,200 yên/ tháng

Làm thủ tục tại trường THPT đã chọn.

(2) Khoản tiền phải trả lại

① Chế độ hỗ trợ tiền nhập học thành phố Nagoya

Có thể mượn 300,000 yên không lãi suất (Có hạn chế tùy theo thu nhập)

Đăng kí với trường THCS vào khoảng tháng 9

※ Nếu dùng chế độ này thì có thể mượn tiền trước khi nhập học THPT

② Hiệp hội phúc lợi xã hội tỉnh Aichi, tiền phúc lợi sinh hoạt (tiền hỗ trợ giáo dục)

Có thể mượn được đến 35,000 yên/ tháng (Có hạn chế tùy theo thu nhập)

Đăng kí tại hiệp hội phúc lợi xã hội ở khu vực đang sống

③ Chương trình vay giáo dục của chính phủ

Chương trình cho vay trước khi nhập học THPT của chính phủ

Trả trong vòng 15 năm

Trong thời gian đi học, có thể làm giảm khoản tiền cần phải trả.

☆ Liên hệ: Cơ quan chính sách tài chính Nhật Bản - Trung tâm trả góp cho giáo dục

: ☎ 0570-008-656



Ngoài ra sẽ có các chế độ hỗ trợ dựa theo tư cách lưu trú và mức thu nhập.

(Tham khảo: Homepage của thành phố Nagoya và tỉnh Aichi)

URL : <https://www.city.nagoya.jp/kyoiku/page/0000051028.html>



<https://www.pref.aichi.jp/soshiki/kotogakko/0000006059.html>



※ Xem chi tiết về chế độ hỗ trợ tiền của trường THPT tư lập tại trang web của hiệp hội trường tư lập tỉnh Aichi
<https://www.aichi-shigaku.gr.jp/contents/hojokin.htm>



II Về định hướng cho những người chưa tốt nghiệp THCS

(1) Những người chưa tốt nghiệp THCS

Để có thể lấy được bằng tốt nghiệp THCS thì có những phương cách sau.

① Trường trung học cơ sở buổi tối

Tỉnh Aichi sẽ tổ chức khai giảng thêm hai trường trung học cơ sở hệ ban đêm vào mùa xuân tới (2025~)

● Trường trung học cơ sở ban đêm Nagoyaka thành phố Nagoya

● Trường trung học cơ sở Toyohashi tỉnh Aichi

Đối tượng là những người từ 15 tuổi trở lên, chưa tốt nghiệp trung học cơ sở.

Học tất cả các môn học ở bậc trung học cơ sở.

Sau khi hoàn thành khóa học được chỉ định, học sinh sẽ tốt nghiệp trung học cơ sở.

Có giờ học 5 ngày/tuần. Miễn phí học phí và sách giáo khoa.

Các buổi hội thảo sẽ được tổ chức từ mùa hè đến mùa thu.



【Liên hệ】 ● Trường trung học cơ sở ban đêm Nagoyaka thành phố Nagoya :
Ban Xúc tiến thành lập trường học mới, Văn phòng Ủy ban giáo dục thành phố Nagoya
☎ 052-211-8932

【Liên hệ】 ● Trường trung học cơ sở Toyohashi tỉnh Aichi :
Hội đồng giáo dục tỉnh Aichi, Phòng xúc tiến Aichi-no-manabi

※ Trường trung học cơ sở ban đêm dự kiến được thành lập từ năm 2026

Trường trung học cơ sở cấp tỉnh Toyota, Trường trung học cơ sở cấp tỉnh Komaki,
Trường trung học cơ sở cấp tỉnh Ichinomiya

② Kỳ thi chứng nhận trình độ tốt nghiệp THCS

Là kỳ thi quốc gia, chứng nhận học lực đủ trình độ tốt nghiệp THCS.

Dành cho đối tượng chưa tốt nghiệp THCS trên 15 tuổi

Dự kì thi gồm 5 môn (quốc ngữ, xã hội, toán, vật lý, tiếng Anh)

Có thể dự thi với bộ câu hỏi kèm cách đọc chữ Hán.

Nếu đậu hết toàn bộ 5 môn thì có thể nhập học trường THPT

Miễn phí lệ phí thi

Kì thi được tổ chức 1 lần vào tháng 10 hàng năm

Nộp hồ sơ dự thi từ tháng 7 đến đầu tháng 9

Liên hệ:



Bộ Giáo dục, Văn hoá, Thể thao, Khoa học và Công nghệ;
Ban thúc đẩy cuộc sống, học tập
Hội đồng giáo dục tỉnh Aichi, Ban nghĩa vụ giáo dục

☎ 03-5253-4111

☎ 052-954-6790

(2) Những người đã tốt nghiệp THCS ở các quốc gia khác ngoài Nhật Bản

Cần có hồ sơ chứng minh đã hoàn thành 9 năm học.

Mang hồ sơ chứng minh bạn đã tốt nghiệp THCS đến phòng giáo dục THPT, Hội đồng giáo dục tỉnh Aichi để xin xác nhận.

Bởi vì sẽ mất thời gian, nên hãy đi xin xác nhận trước tháng 12.



Hội đồng giáo dục tỉnh Aichi, phòng giáo dục THPT
Nagoya-shi, Naka-ku, sannomaru 3-1-2
Văn phòng tỉnh, tòa thị chính phía Tây, tầng 9
☎ 052-954-6786 ✉ kotogakko@pref.aichi.lg.jp

【Tài liệu 1】

	VỀ nhóm A và B của trường THPT công lập (Hệ toàn thời gian)	
--	--	--

Có thể đăng kí đến 2 trường công lập (nguyên vọng 1, nguyên vọng 2)

Trường THPT công lập được chia thành 2 nhóm, A và B.

Bạn có thể chọn 1 trường từ nhóm A, 1 trường từ nhóm B.

Hoặc chỉ chọn 1 trường cũng được.

【Khoa thông thường】

Được chia thành 2 khu vực, Owari và Mikawa.

Chỉ có thể chọn trường học ở khu vực mà bạn đang sinh sống.

Khu vực Owari được chia thành nhóm 1 và nhóm 2.

Khoa thông thường		
Khu vực <i>Owari</i>		Khu vực <i>Mikawa</i>
Nhóm 1	Nhóm 2	
Nhóm A	Nhóm A	Nhóm A
Nhóm B	Nhóm B	Nhóm B

【Khoa chuyên môn】 【Khoa tổng hợp】

Bạn có thể chọn trường học mà không liên quan đến khu vực mà bạn đang sinh sống.

Khoa chuyên môn	Khoa tổng hợp
Nhóm A	Nhóm A
Nhóm B	Nhóm B



Có thể phối hợp cả khoa thông thường, khoa chuyên môn và khoa tổng hợp.
Thảo luận với thầy cô về cách phối hợp

【Tài liệu 2】

	Nơi có thể xem được các đề thi tuyển sinh trong 5 năm qua	
--	--	--

• **Quầy thông tin, trung tâm tư vấn/ thông tin Aichi kenmin**

Nagoya-shi Naka-ku Sannomaru 2-3-2, Trung tâm tự trị tỉnh Aichi, tầng 2 ☎ 052-954-6164

- Đi bộ 3 phút từ cửa ra số 5 ga “Nagoyajo”, tuyến Meijoh, tàu điện ngầm.
- Thời gian có thể sử dụng 9:00 ~ 17:15
- Ngày nghỉ: thứ 7, chủ nhật, ngày lễ



Có thể xem chi tiết ở đường link trang web bên dưới

<https://www.pref.aichi.jp/soshiki/kotogakko/0000027366.html>

↑ 2024

Giới thiệu các trường

Tên trường	Trường THPT Aichi Kenritsu Nakagawa Seiwa (Được đổi từ tên Nakagawa Shougyou từ năm 2023)
Địa chỉ	〒454-0912 Nagoya-shi Nakagawa-ku Noda 3 chome 280 banchi / Tel : 052-361-7457
Ga gần nhất	Đi xe đạp 5 phút từ ga Hatta (tuyến Higashiyama, tàu điện ngầm/ tuyến Kansai, tàu JR/ Kintetsu)
Đặc trưng (Thời gian biểu, giáo trình, sự kiện của trường, hướng đi sau khi tốt nghiệp,...)	<ul style="list-style-type: none"> ○ Đặc trưng ○ Thời gian biểu ○ Giáo trình: Khoảng 2/3 các tiết học là các môn thông thường, 1/3 là các môn chuyên môn liên quan đến thương nghiệp. Năm thứ 1, học về các môn thương nghiệp như sổ sách kế toán, xử lý thông tin,... Từ năm thứ 2, tùy vào sở thích, mối quan tâm của mình mà học sinh sẽ chọn các môn học chuyên môn với những môn chính liên quan đến thương nghiệp. Ngoài ra, với những học sinh nhập học bằng kỳ thi tuyển sinh dành cho người nước ngoài thì sẽ có môn tự chọn 「tiếng Nhật」 hàng năm, 1 tuần 2 tiếng ○ Sự kiện của trường: Đại hội bóng ném, lễ hội văn hóa, ngày hội thể dục thể thao, tham quan dã ngoại, hoạt động ngoại khóa, lễ chia tay tốt nghiệp năm 3,... ○ Câu lạc bộ: Các câu lạc bộ thể thao và văn hoá mang nhiều đặc sắc của trường THPT thương nghiệp. Đặc biệt, câu lạc bộ bóng chày (nữ), đang rất cố gắng hoạt động như tham gia đại hội tỉnh. ○ Hướng đi sau khi tốt nghiệp: Đi làm: Khoảng 55%, học tiếp lên: 45% (đại học, cao đẳng, trường chuyên môn)
Học phí 1 năm (dự toán)	1 năm 118,800 yên (1 tháng 9,900 yên). * Tùy theo thu nhập mà sẽ có hỗ trợ
Chi phí khác trong 1 năm, ngoài học phí	Dự định (Tham khảo chế độ của năm 2024) Năm 1: khoảng 192,000 yên (Bao gồm dụng cụ học tập, phí hỗ trợ tài liệu, đóng góp quỹ tham quan học tập). ※ Trường không có đồng phục quy định; mỗi học sinh phải tự chuẩn bị trang phục. Năm 2: khoảng 80,000 yên. Năm 3: khoảng 60,000 yên
Số học sinh quốc tịch nước ngoài / Quốc tịch chủ yếu	52 em (Năm 1: 21 em, năm 2: 22 em, năm 3: 9 em) • Philippin, Trung Quốc, Brazil, Nepal
Ghi chú	

Tên trường	Trường Chuyên môn Nagoya Kougakuin (Khoá THPT) - Gakkou Houjin Denpa Gakuen
Địa chỉ	〒456-0034 Nagoya-shi Atsuta-ku Tenma 2 chome 24-14 / Tel : 052-682-7871
Ga gần nhất	<ul style="list-style-type: none"> ◇ Đi bộ 5 phút về hướng đông nam, từ cửa ra số 3 ga Atsuda Jingu Tenmachi, tuyến Meijo, tàu điện ngầm ◇ Đi bộ 15 phút về hướng nam, từ ga Jingumae, tuyến chính Nagoya, tàu Meitetsu ◇ Đi bộ 5 phút về hướng bắc, ga Toyoda Honmachi, tuyến Tokoname, tàu Meitetsu ◇ Đi bộ 20 phút về hướng nam, từ ga Atsuta, Tuyến JR Toukaidou (có xe buýt đưa rước theo giờ)
Đặc trưng (Thời gian biểu, giáo trình, sự kiện của trường, hướng đi sau khi tốt nghiệp,...)	<ul style="list-style-type: none"> ○ Đặc trưng: <ul style="list-style-type: none"> • Các giờ học sẽ được tiến hành dựa vào việc lấy kiến thức căn bản làm trọng nên sẽ khiến những học sinh lo lắng về học lực của bản thân cũng có thể lấy lại sự tự tin. Là ngôi trường với khẩu hiệu [Hiếu], [Làm được], [Tự tin]. • Trường có 2 khoá học, [Khoa thông thường] và [Khoa điện khí]. • Có thể lấy được nhiều bằng cấp, chứng chỉ thi. • Tốt nghiệp tại trường cũng đồng thời lấy được bằng tốt nghiệp THPT (Trường THPT Nagoya Tachibana) ○ Thời khoá biểu: <ul style="list-style-type: none"> • 1 ngày 6 tiết (1 tiết 50 phút: 9:00 ~ 15:35), 1 tuần 5 ngày đến trường ○ Giáo trình: <ul style="list-style-type: none"> • Khoa thông thường: Khóa thông thường, học các môn phổ thông (quốc ngữ, toán, tiếng Anh) Khoa thông tin tổng hợp, sẽ tăng nhiều hơn các môn chuyên môn về máy tính. • Khoa điện khí: Gồm 1 nửa các môn thông thường và 1 nửa môn chuyên môn về điện khí, máy móc. ○ Câu lạc bộ: <ul style="list-style-type: none"> • Thể thao: 11 câu lạc bộ • Văn hoá, khoa học: 6 câu lạc bộ ※ Câu lạc bộ Boxing của trường hàng năm đều tham gia đại hội hội toàn quốc, là 1 trong những đội mạnh của tỉnh. ※ Câu lạc bộ cơ điện tử của trường tham gia nhiều đại hội Robot, có thành tích cao. ※ Câu lạc bộ máy tính đang tham gia đại hội E-Sport các trường THPT ○ Hướng đi sau tốt nghiệp: <ul style="list-style-type: none"> • Học lên: Khoảng 75% (đại học, các trường chuyên môn,...) Đi làm: Khoảng 25% (tất cả những em có nguyện vọng đi làm đều được các công ty nhận)
Học phí 1 năm (dự toán)	396,000 yên (99,000 yên x 4 kỳ (tháng 4, tháng 7, tháng 10, tháng 1) Vào kì năm ngoài đã có khoảng 83% số người đăng kí nhận hỗ trợ tiền học phí được công nhận là đối tượng được hoàn trả toàn bộ tiền học phí.
Chi phí khác trong 1 năm, ngoài học phí	<ul style="list-style-type: none"> ○ Số tiền đóng khi nhập học: Khoa thông thường: 382,620 yên Khoa điện khí: 387,700 yên (Tiền nhập học, phí trang bị giáo dục, phí nhập học hệ đào tạo qua mạng, phí dụng cụ thể dục, tiền đồng phục, sách giáo khoa, phí tài liệu,..v.v.) ○ Những tiền phải đóng khác: 136,600 yên (Tiền góp quỹ tham quan, quỹ hội học sinh, phí hoạt động giáo dục, phí dạy học hệ đào tạo qua mạng,... có chế độ giảm học phí của tỉnh Aichi.)
Số học sinh quốc tịch nước ngoài / Quốc tịch chủ yếu	43 em (Học sinh năm 1: 13 em, năm 2: 16 em, năm 3: 14 em) Quốc tịch: Trung Quốc, Philippin, Brazil, Peru, Nepal, Việt Nam, Pakistan, Mông Cổ, nước Thái Lan, Indonesia
Ghi chú	Trải nghiệm nhập học (ngày 24 tháng 8). Buổi giới thiệu, tham quan trường (lần đầu ngày 12 tháng 10. Sau đó sẽ tổ chức 5 lần nữa)

Tên trường	Trường Chuyên môn Nagoya Jouhou (khóa THPT, khoa Xử lý thông tin)
Địa chỉ	〒458-0924 Nagoya-shi Midori-ku Arimatsu 912 Tel: 052-624-5658
Ga gần nhất	3 phút đi bộ từ ga Arimatsu tuyến chính Nagoya Meitetsu
Đặc trưng (Thời gian biểu, giáo trình, sự kiện của trường, hướng đi sau khi tốt nghiệp,...)	<ul style="list-style-type: none"> ○ Đặc trưng: Trường đem mong muốn có thể khiến học sinh an tâm khi đi học hơn nữa làm trọng tâm <ul style="list-style-type: none"> ① Có nhiều học sinh chân thành và tốt bụng ② Giúp học sinh có được sự tin bằng phương pháp học chậm và cẩn thận ③ Nhận được bằng tốt nghiệp của trường THPT Mikawa, đại học Aichi Sangyou ○ Thời gian biểu: 1 ngày có 6 tiết học ※ Phải đến trường trước 8:45 (1 tiết học là 50 phút, học từ 8:50 đến 15:30) ○ Giáo trình: Bao gồm các môn học thông thường (quốc ngữ, toán, tiếng Anh, thể dục,..v.v..) và các môn chuyên môn liên quan đến công nghệ thông tin, nhập văn bản và thương nghiệp. Ngoài ra còn có cả giờ học giao tiếp tiếng Anh, tiếng Trung ○ Chứng chỉ • bằng cấp: Chứng chỉ xử lý thông tin Zenshou, chứng chỉ nghiệp vụ văn kiện Zenshou, chứng chỉ tiếng Anh thực tiễn, chứng chỉ năng lực chữ Hán tiếng Nhật, kỳ thi xử lý những đồ vật nguy hiểm, đào tạo nhân viên điều dưỡng mới,..v.v.. ○ Sự kiện của trường: Đại hội thể thao, Nhạc kịch Musical, tham quan học tập, du lịch tốt nghiệp, lễ hội của trường, v.v... ○ Câu lạc bộ: Bóng mềm, điền kinh, bóng đá, bóng bàn, bóng chày, máy tính ○ Đội nhóm: Bóng rổ, cầu lông, tetsudou(đường sắt), truyện tranh Nhật Bản (manga) ○ Hướng đi sau tốt nghiệp của học sinh năm 2023: Học tiếp: Học liên thông lên khóa chuyên môn của trường chiếm 75% số học sinh chọn học lên cao và số còn lại sẽ học ở những trường đại học, chuyên môn khác. Đi làm: Khoảng 60 em (làm việc ở các xí nghiệp trong tỉnh Aichi về những mảng như chế tạo, bán hàng, vận chuyển, bảo vệ, điều dưỡng hay học ở trường tu luyện tay nghề.v.v..)
Học phí 1 năm (dự toán)	408,000 yên (102,000 yên x 4 lần, tháng 4 • 6 • 9 • 12) ※ Tùy vào thu nhập theo chương trình hỗ trợ học tập quốc gia, chương trình miễn giảm học phí của tỉnh Aichi, có chế độ hỗ trợ học phí. (tối đa toàn bộ tiền học phí) ※ Năm ngoái đã có khoảng 89% học sinh nhận được hỗ trợ tiền học phí
Chi phí khác trong 1 năm, ngoài học phí	<ul style="list-style-type: none"> ○ Tiền đầu vào 256,700 yên (Tiền nhập học, chi phí tổ chức trại tập trung huấn luyện cho học sinh mới, sách giáo khoa, tiền sử dụng khi ứng phó với thiên tai, tiền nhập học lớp online) ※ Được hoàn lại lên đến 148,000 yên sau vài ngày, tùy thuộc vào mức thu nhập của hộ gia đình. ○ Tiền đồng phục, đồ thể dục, đồ dùng khi nhập học, khoảng 82,000 yên (trả cho bên cung cấp) ○ Những tiền được dùng cho mục đích khác 61,000 yên/năm (tiền quỹ du lịch, phí hội học sinh) ○ Tiền học lớp online 51,600/yên ※ Được trợ cấp lên đến 51,600 yên, tùy thuộc vào mức thu nhập của hộ gia đình.
Số học sinh quốc tịch nước ngoài / Quốc tịch chủ yếu	30 em: Brazil, Trung Quốc, Peru, Philippin, Hàn Quốc, Nepal, Việt Nam, Pakistan, Columbia
Ghi chú	<p>Trường có chế độ dạy học hỗ trợ từng học sinh một</p> <p>Trải nghiệm nhập học: 21 tháng 7 (Chủ Nhật), 27 tháng 7 (thứ 7), 25 tháng 8 (Chủ Nhật)</p> <p>Tham quan trường: 19 tháng 10 (thứ 7), 27 tháng 10 (Chủ Nhật), 02 tháng 11 (thứ 7), 10 tháng 11 (Chủ Nhật), 17 tháng 11 (Chủ Nhật), 23 tháng 11 (thứ 7 • ngày lễ), 30 tháng 11 (thứ 7), 07 tháng 12 (thứ 7)</p>

Tên trường	Trường THPT Aichi Kenritsu Johoku Tsubasa (Hệ không chính quy Hệ không chính quy ca ngày)
Địa chỉ	〒462-0052 Nagoya-shi Kita-ku Fukutoku-cho Hiroseshima 350 - 4 / Tel : 052-911-4421
Ga gần nhất	Xe buýt của thành phố Nagoya: ga Johoku Tsubasa Koko. Tàu điện ngầm, tuyến Tsurumai: ga Shonaidori (đi bộ khoảng 17 phút)
Đặc trưng (Thời gian biểu, giáo trình, sự kiện của trường, hướng đi sau khi tốt nghiệp,...)	<ul style="list-style-type: none"> ○ Đặc trưng: Bạn có thể chọn và học các môn học dựa theo nguyện vọng và ý thích của bạn trong các môn học tự chọn ○ Thời khoá biểu: ST 8:40 Tiết 1: 8:55~9:40 Tiết 2: 9:50~10:35 Tiết 3: 10:45~11:30 Tiết 4: 11:40~12:25 ※ Nếu bạn muốn tốt nghiệp sớm trong 3 năm, có các lớp học tự chọn vào buổi chiều. Thời gian kết thúc của tiết 7 là 16:05. ○ Chuỗi khoa tổng hợp : Nghiên cứu chuyên sâu, Phúc lợi – Sức khoẻ, Ứng dụng Công nghệ thông tin, Cuộc sống gia đình, Sáng tạo nghệ thuật (Tự chọn sau năm nhất) ○ Sự kiện của trường: Tham quan dã ngoại, tham quan học tập, ngày hội thể thao, lễ hội văn hoá, thưởng thức nghệ thuật. ○ Câu lạc bộ: Bóng chày mềm, bóng đá, khiêu vũ, điền kinh, cầu lông, sáng tác, âm nhạc, sinh vật cảnh, cờ vây cờ tướng, LoL (trước là eSport), nghiên cứu lịch sử, khoa học tự nhiên. ○ Hướng đi sau tốt nghiệp: ĐH hệ 4 năm/ ĐH ngắn hạn: 29% Trường chuyên môn: 18% Đi làm: 33% Khác: 18% (Theo dữ liệu học sinh tốt nghiệp năm 2023)
Học phí 1 năm (dự toán)	32,400 yên (Tuỳ theo thu nhập của gia đình mà có thể được miễn trừ)
Chi phí khác trong 1 năm, ngoài học phí	Khoảng 80,000 yên (Kết thúc năm nhất, từ năm 2 trở đi sẽ được giảm một chút) Lúc nhập học tháng 4, nộp tiền phí: 50,000 yên. Đồng phục, quần áo thể dục, v.v.: Khoảng 100,000 yên. Tiền quỹ tham quan học tập: 66,000 yên.
Số học sinh quốc tịch nước ngoài / Quốc tịch chủ yếu	Khoảng 60 em Quốc tịch: Nepal, Philipin, Trung Quốc, Trung Nam Mỹ, Trung Đông, Châu Phi, Đông Nam Á
Ghi chú	Trong giờ học Quốc Ngữ, hiện tại chúng tôi có tổ chức các lớp học (riêng) chia theo từng mức độ thành thạo tiếng Nhật ứng với năng lực tiếng Nhật của các em học sinh.

Tên trường	Trường THPT Nagoya Shiritsu Kougyou - Hệ không chính quy (ca tối) , Khoa Kỹ thuật Công nghiệp
Địa chỉ	〒454-0851 Nagoya-shi Nakagawa-ku Kitae-cho 3-13 / Tel : 052-361-3116
Ga gần nhất	5 phút từ ga Nakajima tuyến Aonami 5 phút từ bến xe buýt thành phố THPT shiritsu Kougyou/
Đặc trưng (Thời gian biểu, giáo trình, sự kiện của trường, hướng đi sau khi tốt nghiệp,...)	<ul style="list-style-type: none"> ○ Đặc trưng: Đi học vào buổi tối, hướng đến mục tiêu tốt nghiệp THPT trong 4 năm. Những em có ý chí phấn đấu, có thể tốt nghiệp sau 3 năm. ○ Thời gian biểu: Ăn tối 17:10 ~ 17:35 / Tiết 1 17:40 ~ 18:25 / Tiết 2 18:25 ~ 19:10 Giải lao 19:10 ~ 19:15 / Tiết 3 19:15 ~ 20:00 / Tiết 4 20:00 ~ 20:45 ○ Giáo trình: Năm thứ 1 và năm thứ 2, ngoài học các môn thông thường sẽ học thêm các môn cơ bản về công nghiệp (như kỹ thuật công nghiệp cơ bản, toán khoa học công nghiệp, kỹ thuật sản xuất, v...v..). Lên năm 3, sẽ chia ra “khóa máy móc” và “khóa máy tính”, các em sẽ được học sâu hơn về kiến thức và kỹ thuật chuyên môn. Các em cũng có thể thử sức lấy các loại chứng chỉ như Kỳ thi năng lực gò hàn, Kỹ sư lắp đặt điện loại II, kì thi quản lý sử dụng vật nguy hiểm, kiểm định kỹ thuật kế toán, kiểm định kỹ thuật IT,... ○ Sự kiện của trường: Ngày hội Shiko de Night (thể thao, thể thao điện tử, trò chơi cờ bàn (board game)), Ngày hội Ennichi (lễ hội văn hoá), tham quan dã ngoại (năm 4), sự kiện thưởng thức tổng hợp, buổi chiếu phim ngoài trường, lễ chia tay tốt nghiệp,... ○ Câu lạc bộ: 20:50 ~ 22:30 Câu lạc bộ thể thao sân vận động (điền kinh, bóng chày, bóng đá), câu lông, robot, Câu lạc bộ ngoại khóa (bóng chuyền, bóng rổ, học thi chứng chỉ, làm mô hình, biểu diễn âm nhạc, may vá, chơi game, v.v.) clb liên quan đến việc học lấy các chứng chỉ đang hoạt động. ○ Hướng đi của học sinh sau tốt nghiệp năm học 2023: Học lên trường chuyên môn 3 người, đi làm 18 người
Học phí 1 năm (dự toán)	32,400 yên (Tuỳ theo thu nhập của gia đình mà có thể được miễn trừ)
Chi phí khác trong 1 năm, ngoài học phí	Khoảng 80,000 yên (như tiền ăn tối, tiền góp quỹ tham quan, quỹ hội học sinh,...). Khi nhập học cần đóng 50,000 yên bao gồm tiền đóng trong tháng 4 (tiền đồng phục thể dục, giày, quần áo thực hành, giáo trình, máy tính,...).
Số học sinh quốc tịch nước ngoài / Quốc tịch chủ yếu	12 em: Philippin, Brazil, Nepal, Trung Quốc
Ghi chú	Học sinh năm 1 sẽ được tổ chức dạy lớp ít người với các môn quốc ngữ, toán, tiếng Ngoài ra, trường có tổ chức dạy phụ đạo cho các em học sinh chưa thành thạo các môn Quốc ngữ, Toán học, tiếng Anh vào đầu năm học.

Tên trường	Trường THPT Nagoya Shiritsu Chuo - Hệ không chính quy (ca tối) Khoa thông thường/ Khoa thương nghiệp
Địa chỉ	〒460-0007 Nagoya-shi Naka-ku Shinei 3 chome 15-45/ Tel : 052-241-6538
Ga gần nhất	8 phút từ cửa ra số 5 ga Chikusa, tuyến Higashiyama, tàu điện ngầm/ 8 phút từ ga Chikusa JR/ 3 phút từ bến xe buýt thành phố Shinsakae 3 chome
Đặc trưng (Thời gian biểu, giáo trình, sự kiện của trường, hướng đi sau khi tốt nghiệp,...)	<ul style="list-style-type: none"> ○ Đặc trưng: Đi học vào buổi tối, hướng đến mục tiêu tốt nghiệp THPT. Có thể học tập cẩn thận trong 4 năm với nhịp độ của bản thân. (Cũng có cách để có thể tốt nghiệp trong 3 năm.) ○ Thời gian biểu: Ăn tối 17:00 ~ 17:35 / Tiết 1 17:40 ~ 18:25 / Tiết 2 18:25 ~ 19:10 Giải lao 19:10 ~ 19:15 / Tiết 3 19:15 ~ 20:00 / Tiết 4 20:00 ~ 20:45 ○ Giáo trình: Năm thứ 1 khoa thông thường và khoa thương nghiệp sẽ học chung môn. Từ năm 2, sẽ chia khoa thông thường và khoa thương nghiệp. Khoa thông thường sẽ học giáo trình và các môn thông thường. Khoa thương nghiệp sẽ học các môn chuyên môn như sổ sách kế toán, xử lý thông tin, nghiên cứu đề tài,... Tại khoa thông thường, học sinh năm 1 và năm 4, có thể học các môn của khoa thương nghiệp. Tại khoa thương nghiệp có thể thử thách với nhiều kỳ thi năng lực thương nghiệp hay kỳ thi năng lực xử lý thông tin. Khoa thông thường cũng có thể thử thách với kỳ thi năng lực soạn thảo văn bản,... ○ Sự kiện của trường: Đại hội bóng ném, ngày hội thể dục thể thao, cuộc thi phát biểu của câu lạc bộ văn hoá, lễ hội văn hoá, hội phim ảnh, tham quan học tập (năm 4) ○ Câu lạc bộ: 20:45 ~ 21:30 (luyện tập thường ngày) <ul style="list-style-type: none"> • Vận động: Cầu lông, bóng rổ, bóng chuyền, bóng bàn • Văn hoá: diễn kịch, trà đạo, thư pháp, chụp ảnh, âm nhạc, thương nghiệp, nghiên cứu văn hoá phim ảnh ○ Hướng đi sau khi tốt nghiệp: Học lên hệ đại học 4 năm (4 người), trường chuyên môn (9 người), đi làm (20 người)
Học phí 1 năm (dự toán)	32,400 yên (Tuỳ theo thu nhập của gia đình mà có thể được miễn trừ)
Chi phí khác trong 1 năm, ngoài học phí	84,000 yên (Tiền ăn tối, tiền góp quỹ tham quan, phí hội học sinh) + 7,100 yên (đồng phục thể dục, giày). ※ Khi nhập học cần đóng 30,000 yên bao gồm tiền đóng trong tháng 4. (Năm nay)
Số học sinh quốc tịch nước ngoài / Quốc tịch chủ yếu	Khoảng 91 em: Philippin (36 em), Nepal (36 em), Trung Quốc (4 em), ...
Ghi chú	Sau giờ học, sẽ có những buổi hướng dẫn học tập cơ bản (quốc ngữ, toán, tiếng Anh) được tiến hành dành cho học sinh năm nhất, khoảng 45 tiết 1 năm. Sẽ có giờ học dành cho học sinh người nước ngoài, tuy nhiên, nếu chưa thể giao tiếp hàng ngày và viết được chữ hiragana, thì các em sẽ rất vất vả để theo kịp bài giảng.

HƯỚNG DẪN VỀ BUỔI TƯ VẤN GIÁO DỤC CHO HỌC SINH NGOẠI QUỐC

Trung tâm quốc tế Nagoya tổ chức tư vấn miễn phí về các vấn đề liên quan đến giáo dục hoặc cuộc sống học đường của học sinh ngoại quốc đang cư trú tại Nhật. Nhất định hãy tận dụng cơ hội này.

- Thời gian tư vấn: Hàng tuần Thứ 4 - Thứ 6 - Chủ nhật 10:00 - 17:00
- Phí tư vấn: Miễn phí
- Địa điểm: Trung tâm quốc tế Nagoya - Tầng 3 - Quầy thông tin
- Cách tư vấn: Tư vấn tại phòng tư vấn (cần hẹn trước), Điện thoại, Email, Skype
 - ※ Khi tư vấn qua điện thoại hoặc email, sẽ có trường hợp thông tin tư vấn không thể truyền đạt đầy đủ. Rất mong quý vị thông cảm.
- Số điện thoại: 052-581-0100
- E-mail: info@nic-nagoya.or.jp

Việc tư vấn sẽ thực hiện bằng tiếng Nhật. Trường hợp quý vị cần phiên dịch, vui lòng liên hệ với chúng tôi.

<Thời gian có thể hỗ trợ phiên dịch>

Tiếng Việt: Thứ 4 và Chủ nhật 13:00-17:00

【作成 / Produced by】

こうえきざいだんほうじん なごやこくさい
公益財団法人名古屋国際センター

Nagoya International Center

All rights reserved

TEL 052-581-0100

FAX 052-571-4673

※本資料の内容の一部または全部を無断で引用・転載することはご遠慮ください。

This material may not be published, rewritten, or redistributed in whole or part without the express written permission of the Nagoya International Center.